

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2024

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“Đại hội”) vào ngày 22/4/2024 của Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.
2. Đối tượng áp dụng: Các cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội, người đại diện hợp lệ của cổ đông, Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông, Ban Kiểm phiếu và các đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

1. Công khai, dân chủ, khách quan, minh bạch.
2. Đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông và Công ty.
3. Tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

Điều 3. Trật tự tại Đại hội

1. Người tham dự Đại hội ngồi theo vị trí phù hợp theo hướng dẫn của Ban Tổ chức.
2. Không hút thuốc lá trong phòng họp.
3. Tắt chuông điện thoại trong suốt quá trình họp.
4. Không quay phim, chụp ảnh, ghi âm ... trước khi được Chủ tọa chấp thuận.
5. Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi kết thúc Đại hội.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện của cổ đông

1. Quyền của cổ đông, người đại diện của cổ đông

- a. Được trực tiếp tham dự Đại hội, nhận Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp khác sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban Thẩm tra tư cách cổ đông.
- b. Được quyền thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc phạm vi chương trình Đại hội.
- c. Được Ban Tổ chức thông báo nội dung, chương trình và các tài liệu kèm theo.
- d. Được tham dự và phát biểu trực tiếp tại Đại hội theo sự điều hành của Chủ tọa hoặc ghi ý kiến vào phiếu đóng góp ý kiến gửi Ban Tổ chức. Ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại cuộc họp.
- e. Cổ đông, người đại diện đến dự họp khi Đại hội đã khai mạc vẫn có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện của cổ đông

- a. Cổ đông/người đại diện của cổ đông phải mang theo bản gốc Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền họp lệ (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Thẩm tra tư cách cổ đông trước khi vào phòng họp.
- b. Giữ gìn an ninh trật tự, không gây rối trong cuộc họp.
- c. Việc ghi âm, ghi hình phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội trước khi thực hiện.
- d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức và tôn trọng sự điều hành của Chủ tọa Đại hội. Để đảm bảo thời gian cuộc họp, việc phát biểu ý kiến phải ngắn gọn, súc tích, không trùng lặp và chỉ tập trung vào những vấn đề trọng tâm của Đại hội.
- e. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch

1. Chủ tọa là người điều hành Đại hội. Chủ tọa chỉ định một số thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc của Công ty làm thành viên Đoàn Chủ tịch. Đoàn Chủ tịch thực hiện một số công việc nhằm hỗ trợ Chủ tọa trong việc điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ.
2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội có giá trị áp dụng đối với Đại hội.
3. Chủ tọa có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:
 - a. Điều hành Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, quy chế được Đại hội thông qua.
 - b. Hướng dẫn cổ đông thảo luận, biểu quyết theo chương trình Đại hội.
 - c. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức Đại hội.
 - d. Trả lời hoặc phân công nhân sự trả lời các câu hỏi của cổ đông. Tùy từng trường hợp, Chủ tọa có quyền không trả lời và chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị không phải là câu hỏi cụ thể.
 - e. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
 - f. Chủ tọa có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng: (i) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp; (ii) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết; (iii) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - g. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; có quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của

Đại hội hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

- h. Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông gồm một hoặc nhiều thành viên do Chủ tọa đề cử và được giới thiệu tại Đại hội.
2. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thẩm tra tư cách cổ đông:
 - a. Kiểm tra tư cách cổ đông, người ủy quyền của cổ đông.
 - b. Phát cho cổ đông, người ủy quyền hợp lệ của cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp cần thiết khác.
 - c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội, điều kiện tiến hành cuộc họp.
 - d. Trả lời các chất vấn của cổ đông (nếu có) về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.
 - e. Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công của Chủ tọa.

Điều 7. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm một hoặc nhiều thành viên do Chủ tọa đề cử và được thông qua tại Đại hội.
2. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - a. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội.
 - b. Tiến hành thu Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; Thu phiếu phát biểu ý kiến để gửi đến Đoàn Chủ tịch;
 - c. Tiến hành kiểm phiếu, xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề cần thông qua tại Đại hội.
 - d. Lập biên bản kiểm phiếu, công bố biên bản kiểm phiếu tại Đại hội.
 - e. Xem xét và báo cáo để Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết; Trả lời những thắc mắc của cổ đông liên quan đến kết quả biểu quyết.

- f. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.
- g. Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công của Chủ tọa.

Điều 8. Quyền hạn và nhiệm vụ của Thư ký cuộc họp

- 1. Thư ký cuộc họp do Chủ tọa chỉ định và được giới thiệu tại Đại hội.
- 2. Quyền hạn và nhiệm vụ của Thư ký cuộc họp:
 - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến chính của Đại hội.
 - b. Soạn dự thảo Biên bản họp, Nghị quyết và trình Đại hội thông qua.
 - c. Quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công của Chủ tọa.

CHƯƠNG III

THAM DỰ, TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

- 1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng chương trình được Đại hội thông qua.
- 2. Theo sự điều hành của Chủ tọa, Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung theo chương trình Đại hội theo hình thức, nguyên tắc nêu tại Điều 10 Quy chế này.
- 3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản họp và Nghị quyết được thông qua.

Điều 10. Nguyên tắc biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

1. Biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết

a. Các nội dung biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết

Đại hội giơ Thẻ biểu quyết để thông qua các nội dung sau đây:

- Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Thư ký Đại hội;
- Thông qua chương trình Đại hội;
- Thông qua Quy chế làm việc;

- Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

b. Cách thức biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết

- Mỗi cổ đông/người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội đều được phát một Thẻ biểu quyết (màu xanh) được sử dụng để biểu quyết những nội dung tại Điểm a Khoản 1 Điều 10 Quy chế làm việc này. Thẻ biểu quyết ghi rõ tên cổ đông/người đại diện của cổ đông, số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Mã số doanh nghiệp, số cổ phần biểu quyết và được đóng dấu treo của Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội tại góc bên trái.
- Cổ đông/người đại diện của cổ đông biểu quyết bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết cho từng nội dung khi được Ban Tổ chức hỏi. Theo sự điều hành của Ban Tổ chức, các cổ đông/người đại diện của cổ đông có ý kiến *Tán thành* sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/người đại diện của cổ đông có ý kiến *Không tán thành* hoặc *Không có ý kiến* sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết theo hiệu lệnh của Ban Tổ chức.
- Các trường hợp việc biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết của cổ đông/người đại diện của cổ đông được coi là không hợp lệ:
 - ✓ Cổ đông/đại diện của cổ đông không giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết *Tán thành*, *Không tán thành* hoặc *Không có ý kiến* của một vấn đề.
 - ✓ Cổ đông/đại diện của cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một lần khi biểu quyết một vấn đề.

2. Biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết

a. Nội dung biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết

Đại hội biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết đối với tất cả các nội dung xin ý kiến tại Đại hội, trừ các vấn đề nêu tại Điểm a Khoản 1 Điều 10 Quy chế làm việc.

b. Cách thức biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết

- Mỗi cổ đông/người đại diện của cổ đông được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết (màu trắng), ghi rõ tên cổ đông/người đại diện của cổ đông, số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Mã số doanh nghiệp, số cổ phần biểu quyết và được đóng dấu treo của Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội tại góc bên trái. Mỗi nội dung biểu quyết có 03 (ba) ô để cổ đông/người đại diện của cổ đông lựa chọn ý kiến biểu quyết, bao gồm:
 - ✓ Ô biểu quyết *Tán thành*
 - ✓ Ô biểu quyết *Không tán thành*
 - ✓ Ô biểu quyết *Không có ý kiến*
- Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông/người đại diện của cổ đông thể hiện ý kiến biểu quyết (*Tán thành* hoặc *Không tán thành* hoặc *Không có ý kiến*) bằng cách đánh dấu x hoặc √ vào duy nhất 01 ô biểu quyết tương ứng với ý kiến của mình. Phía cuối Phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện của cổ đông ký và ghi rõ họ tên trước khi nộp cho Ban Kiểm phiếu.
- Việc bỏ Phiếu biểu quyết được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi Ban Kiểm phiếu thu hết Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện của cổ đông tại phòng họp hoặc sau 10 (mười) phút kể từ thời điểm Chủ tọa tuyên bố bắt đầu thời gian bỏ phiếu, tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.
- Trường hợp cổ đông/đại diện của cổ đông có yêu cầu đổi lại Phiếu biểu quyết do bị rách/ghi nhầm/sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Phiếu biểu quyết, nếu cổ đông/đại diện của cổ đông chưa bỏ phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, thì cổ đông/đại diện của cổ đông có quyền trực tiếp gặp Ban Kiểm phiếu trả lại Phiếu biểu quyết đã nhận để đổi lấy Phiếu biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi cổ đông. Ban Kiểm phiếu tập hợp lại phiếu cũ để hủy tại cuộc họp.
- Phiếu biểu quyết được coi là không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- ✓ Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không được đóng dấu treo của Công ty.
- ✓ Phiếu biểu quyết rách, nát, gạch xóa, sửa chữa hoặc viết thêm các ký hiệu khác ngoài hướng dẫn theo Quy chế làm việc này.
- ✓ Phiếu biểu quyết không được cổ đông/đại diện của cổ đông ký và ghi rõ họ tên.
- ✓ Phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ.

Để làm rõ, nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông/đại diện của cổ đông không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng một nội dung biểu quyết. Nếu Phiếu biểu quyết có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.

- Ban Kiểm phiếu theo dõi, thu Phiếu biểu quyết, kiểm phiếu, lập biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông/đại diện của cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến/thảo luận/đặt câu hỏi cần đăng ký nội dung phát biểu bằng cách giơ tay hoặc giơ Thẻ biểu quyết và được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình của Đại hội đã được thông qua. Trường hợp cổ đông phát biểu/có ý kiến nằm ngoài chương trình của Đại hội đã được thông qua hoặc trong trường hợp cần thiết khác Chủ tọa có quyền yêu cầu tạm dừng, chấm dứt phát biểu của cổ đông.
3. Chủ tọa có quyền sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký hoặc theo nội dung, tính chất của các ý kiến phát biểu, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Việc giải đáp thắc mắc của cổ đông có thể thực hiện trực tiếp tại Đại hội và/hoặc bằng hình thức trả lời bằng văn bản sau Đại hội và/hoặc hình thức phù hợp khác.

Điều 12. Điều kiện thông qua các vấn đề xin ý kiến cổ đông tại Đại hội

1. Cổ đông và người có liên quan theo quy định tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán không được biểu quyết thông qua hợp đồng/giao dịch mà mình có lợi ích liên quan.
2. Theo quy định của Điều lệ Công ty, việc thông qua các nội dung xin ý kiến Đại hội thực hiện như sau:
 - 2.1. Trừ trường hợp quy định tại Điểm 2.2, Điểm 2.3 Khoản này, nghị quyết đối với các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận tán thành:
 - a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần từng loại;
 - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
 - e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.
 - 2.2. Trừ trường hợp quy định tại Điểm 2.1, Điểm 2.3 Khoản này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết dự họp chấp thuận.
 - 2.3. Việc bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên thực hiện theo quy chế bầu cử. Các vấn đề khác thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực ngay khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Những vấn đề phát sinh chưa được quy định trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau: 1) Quy định của pháp luật; 2) Điều lệ Công ty; 3) Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; 4) Quyết định của Chủ tọa.

3. Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung ngay tại Đại hội theo đề nghị của Chủ tọa và được Đại hội thông qua.
4. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông, Ban Kiểm phiếu và các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện các quy định trong Quy chế này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Hoàng Trọng Diễm